

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05-10-2021

Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Hiệp

2. Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2021/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị Kim L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm S, thôn Q, xã P, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Phan Ngọc T, sinh năm 1986; Địa chỉ: 444 V, phường A, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Ngô Thị Kim L trình bày: Chị và anh Phan Ngọc T tự nguyện kết hôn, tổ chức lễ cưới năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường H ngày 07/02/2014. Sau khi cưới, vợ chồng sống cùng với cha mẹ chồng 03 tháng ở khu vực P, phường H, thị xã A rồi vào thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Năm 2017, vợ chồng quay về Bình Định sống. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kinh cãi vấn đề tiền bạc, chi phí sinh hoạt gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được nên tháng 8/2019 chị về nhà cha mẹ ruột ở xã P, huyện P sống cho đến nay. Thời gian qua, vợ chồng không có liên lạc gì với nhau. Hiện chị không

còn tình cảm với anh Phan Ngọc T nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Phan Anh Q, sinh ngày 13/01/2014; Phan Ngọc Anh T, sinh ngày 19/6/2015, hiện Phan Anh Q đang ở với anh T, Phan Ngọc Anh T đang ở với chị. Chị yêu cầu được nuôi Phan Ngọc Anh T, giao Phan Anh Q cho anh T nuôi, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con Phan Ngọc Anh T mỗi tháng 1.000.000đ.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn Phan Ngọc T đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Phan Ngọc T không đến Tòa làm việc nên không có lời khai.

* Tại phiên tòa:

- Chị Ngô Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, trách nhiệm nuôi dưỡng con sau ly hôn, đề nghị buộc anh Phan Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không tranh chấp tài sản chung.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị cho chị Ngô Thị Kim L ly hôn anh Phan Ngọc T. Giao con Phan Anh Q cho anh T nuôi dưỡng, giao con Phan Ngọc Anh T cho chị L nuôi dưỡng. Bác yêu cầu của chị Ngô Thị Kim L về việc buộc anh Phan Ngọc T cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung các bên đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Chị Ngô Thị Kim L** có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn **anh Phan Ngọc T**; bị đơn **Phan Ngọc T** đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Phan Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh Phan Ngọc T không đến Tòa án để cung cấp lời khai. Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa cũng đã được Tòa án niêm yết, tổng đạt theo đúng thủ tục tố tụng dân sự nhưng anh Phan Ngọc T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Phan Ngọc T.

[3] Chị Ngô Thị Kim L và anh Phan Ngọc T tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2012. Ngày 07/02/2014, cả hai mới làm thủ tục đăng ký kết hôn và được cấp

Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân hợp pháp của anh chị được công nhận kể từ ngày 07/02/2014.

[4] Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã không còn sống chung từ tháng 8/2019 cho đến nay. Chị Ngô Thị Kim L xác định không còn tình cảm với anh Phan Ngọc T nên yêu cầu ly hôn. Tòa án đã nhiều lần mời anh Phan Ngọc T tham dự các phiên hòa giải để tìm cách hàn gắn hạnh phúc cho vợ chồng nhưng anh Phan Ngọc T không có mặt nên không thể tiến hành việc hòa giải được. Xác minh mức độ mâu thuẫn thì được bà Nguyễn Thị V (mẹ ruột của anh Phan Ngọc T) cung cấp: Trong cuộc sống chung, chị L, anh T thường xuyên kinh cãi. Hơn 01 năm nay hai người đã không còn sống chung. Anh T cũng có ý định ly hôn (tháng 7/2017 anh T đã tự làm đơn ly hôn nhưng chưa gửi đến Tòa án). Theo bà Nguyễn Thị V, vợ chồng chị L, anh T không thể sống chung hạnh phúc. Căn cứ vào nội dung đã xác minh mức độ mâu thuẫn giữa chị L và anh T, xem xét thời gian hơn 01 năm hai người đã tự chấm dứt cuộc sống chung nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Ngô Thị Kim L.

[5] Về con chung: Chị Ngô Thị Kim L và anh Phan Ngọc T có hai người con chung tên Phan Anh Q, sinh ngày 13/01/2014; Phan Ngọc Anh T, sinh ngày 19/6/2015. Cháu Phan Anh Q ở với anh T, cháu Phan Ngọc Anh T ở với chị L. Chị Ngô Thị Kim L yêu cầu được nuôi Phan Ngọc Anh T, giao Phan Anh Q cho anh T nuôi. Tòa án đã lấy lời khai và hai cháu đều có nguyện vọng muốn giữ nguyên cuộc sống như hiện nay. Để đảm bảo sự ổn định cho các cháu trong hoàn cảnh, môi trường sinh sống, học tập, giao cháu Phan Ngọc Anh T cho chị L, giao cháu Phan Anh Q cho anh Phan Ngọc T tiếp tục nuôi dưỡng.

[6] Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị Kim L có yêu cầu anh Phan Ngọc T cấp dưỡng nuôi Phan Ngọc Anh T mỗi tháng 1.000.000đ. Xét thấy, mỗi người có trách nhiệm nuôi dưỡng một người con chung, việc chị Ngô Thị Kim L yêu cầu anh Phan Ngọc T cấp dưỡng nuôi con là không phù hợp nên không chấp nhận.

[7] **Tài sản chung:** Các đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về án phí: Chị Ngô Thị Kim L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Kim L được ly hôn với anh Phan Ngọc T.

2/ Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao Phan Anh Q, sinh ngày 13/01/2014 cho anh Phan Ngọc T tiếp tục nuôi dưỡng, giao Phan Ngọc Anh T sinh ngày 19/6/2015 cho chị Ngô Thị Kim L tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Ngô Thị Kim L và anh Phan Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Ngô Thị Kim L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004794 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

5/ Quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị Kim L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Ngọc T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- UBND phường H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Công Giáo